

Số: 60/2021/QĐST-HNGĐ

*Tiền Hải, ngày 12 tháng 6 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 59/2021/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2021 về việc: “Tranh chấp hôn nhân và gia đình” giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Ngô Thị Th, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn L, xã P, huyện H, tỉnh Thái Bình.

- *Bị đơn:* Anh Trần Thanh T, sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn Đ, xã X, huyện H, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 59, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Ngô Thị Th và anh Trần Thanh T.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**2-1. Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận cho chị Ngô Thị Th và anh Trần Thanh T được thuận tình ly hôn.

**2-2. Về con chung:** Chị Ngô Thị Th và anh Trần Thanh T có 01 con chung là Trần Nhất L, sinh ngày 25/9/2014. Giao cho chị Ngô Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Trần Nhất L. Việc cấp dưỡng nuôi con chung các đương sự không đề nghị Tòa án giải quyết.

Anh Trần Thanh T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung và được quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

**2-3. Về tài sản chung, công nợ:** Không có

**2-4. Về án phí:** Chị Ngô Thị Th tự nguyện nộp cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị Th đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiền Hải theo biên lai thu số 0002104 ngày 18 tháng 3 năm 2021. Trả lại chị Th số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Tiền Hải;
- THADS huyện Tiền Hải;
- UBND xã X;
- Các đương sự;
- Phòng KT- Tòa án tỉnh;
- Lưu.

**THẨM PHÁN**  
(Đã ký)

**Chu Thị Linh**